



PRODUCT CATALOGUE



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

THU DUC ELECTRO MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY



Hotline: 0866 218 664

www.codientd.com



Sản phẩm

Product

1. Máy biến áp phân phối ngâm dầu

Oil-immersed distribution transformer

02

1.1. Máy biến áp phân phối ngâm dầu lõi Silic

Silic Steel-Coated Distribution Transformer

1.2. Máy biến áp phân phối ngâm dầu lõi Amorphous

Amorphous Steel-Coated Distribution Transformer

2. Máy biến áp phân phối loại khô

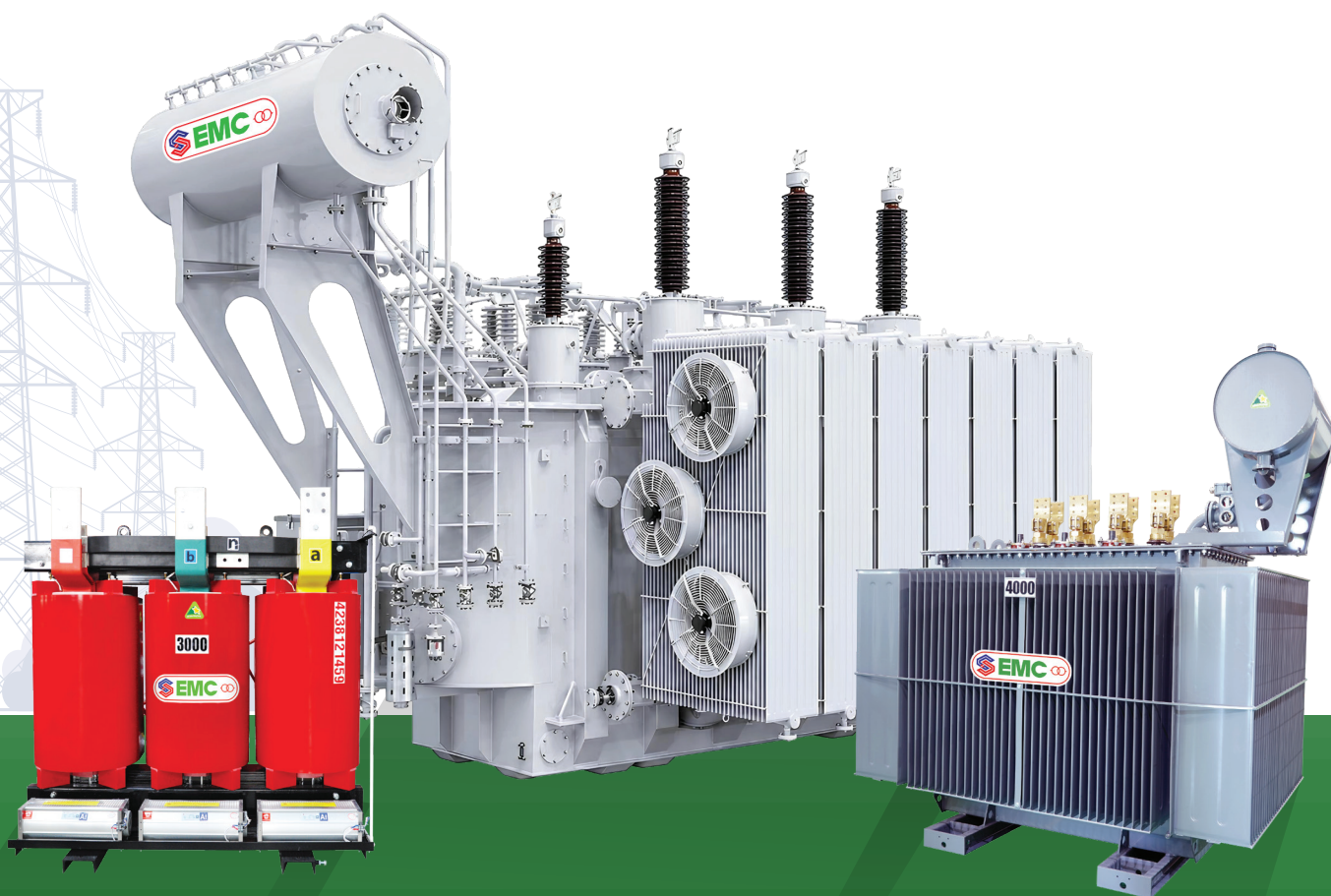
Cast Resin Transformer

07

3. Máy biến áp truyền tải

Power Transformer

11



1. MÁY BIẾN ÁP PHÂN PHỐI NGÂM DẦU

OIL-IMMERSED DISTRIBUTION TRANSFORMERS

Máy biến áp phân phối ngâm dầu là loại máy biến áp phổ biến nhất hiện nay, được sử dụng rộng rãi trên lưới điện Quốc Gia, bao gồm **MBA lõi tole Silic** và **MBA lõi tole siêu giảm tổn thất Amorphous**.

Oil-immersed distribution transformer is the most common type of transformer today, widely used in the National Grid, including Silicon core transformer and Amorphous core transformer.

CÁC TÍNH NĂNG CHUNG / Common Features

Máy biến áp phân phối Silic và Máy biến áp phân phối Amorphous có các tính năng chung như sau / **Silicon and Amorphous distribution transformer** have the following common features:



Hệ thống làm mát ONAN (Oil Natural Air Natural) – Làm mát bằng không khí và dầu tuần hoàn tự nhiên.
/ Cooling system: ONAN (Oil Natural Air Natural) – Cooled by natural air and oil circulation.



Thiết kế Kiểu kín hoặc kiểu hở (Hoặc theo yêu cầu khách hàng)
/ Design: Sealed or open type (or per customer request).



Khả năng chịu ngắn mạch và chống quá áp do xung sét.
/ Short circuit withstand capability and surge over-voltage protection.



Thử nghiệm: Được thực hiện theo tiêu chuẩn IEC hoặc IEEE.
/ Testing: Conducted according to IEC or IEEE standards.

Máy biến áp phân phối ngâm dầu có thể lắp đặt cả trong nhà và ngoài trời, đáp ứng yêu cầu của nhiều loại công trình khác nhau, ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực

Oil-immersed distribution transformer can be installed indoors and outdoors, meeting the needs of various types of projects, and are widely used in many fields:



Năng lượng, công nghiệp điện
/ Energy and electric industries.



Các công trình hạ tầng, bất động sản, khu đô thị, dịch vụ tiện ích công cộng
/ Infrastructure projects, real estate, urban areas, public utilities.



Nhà máy, nhà xưởng, ngành công nghiệp đặc biệt
/ Factories, warehouses, and special industries



1.1. MÁY BIẾN ÁP PHÂN PHỐI LỖI TOLE SILIC

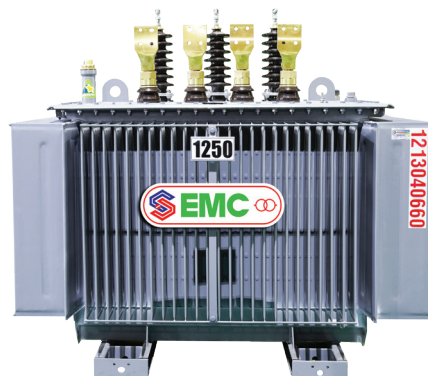
Silic Steel-Coated Distribution Transformer

Máy biến áp phân phối lõi tole Silic là loại máy biến áp truyền thống phổ biến nhất, được sử dụng rộng rãi trên hệ thống lưới điện Quốc gia trong suốt lịch sử phát triển của ngành điện tại Việt Nam với chi phí đầu tư hợp lý.

Oil-immersed Silic Distribution Transformer is the most popular traditional type, widely used in the National Grid throughout the development history of the electricity industry in Vietnam due to reasonable investment costs



MÁY BIẾN ÁP DẦU 1 PHA
/ SINGLE - PHASE
OIL TRANSFORMER
- TOLE SILIC



MÁY BIẾN ÁP DẦU 3 PHA
/ THREE - PHASE
OIL TRANSFORMER
- TOLE SILIC (Kiểu kín)



MÁY BIẾN ÁP DẦU 3 PHA
/ THREE - PHASE
OIL TRANSFORMER
- TOLE SILIC (Kiểu hở)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT / FEATURES

Mô tả / Descriptions	1 pha / Single - Phase	3 pha / Three - Phase
Tần số / Frequency (Hz)	50 hoặc 60 / 50 or 60	
Dây quấn / Conductor Material	Đồng / Copper	
Làm mát / Cooling	ONAN	
Điện áp sơ cấp / Primary voltage (kV)	Đến 35 / Up to 35	
Điện áp thứ cấp / Secondary voltage (kV)	Đến 0.6 / Up to 0.6	Đến 35 / Up to 35
Công suất / Capacity (kVA)	Đến 167 / Up to 167	Đến 15.000 / Up to 15.000
Điều chỉnh điện áp / Regulation Range	$\pm 2 \times 2.5\%$, $\pm 5\%$ *	
Tổ đầu dây / Vector Group	Dyn 11, Ynd 11 và các dạng khác / Dyn11, Ynd11, and other forms	
Tiêu chuẩn áp dụng / Standard	IEC hoặc tương đương / IEC or equally-applied standard	

* Các điều chỉnh khác theo yêu cầu của khách hàng / Other adjustments based on Clients' requirement

1.2. MÁY BIẾN ÁP PHÂN PHỐI LỖI TOLE AMORPHOUS

Amorphous Steel-Coated Distribution Transformer

Xu hướng sử dụng máy biến áp chú trọng nhiều đến hiệu suất, đòi hỏi máy biến áp phải có chi phí vận hành thấp, tiết kiệm điện và giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường.

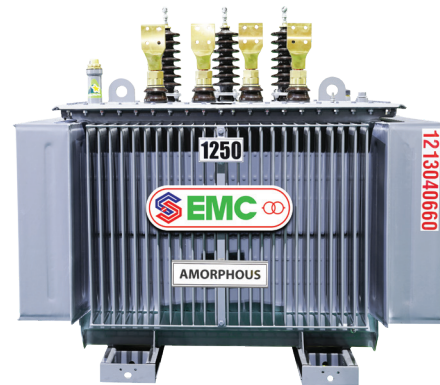
Máy biến áp phân phối Amorphous là bước đột phá với lõi thép vô định hình đáp ứng xu thế nêu trên. Máy biến áp phân phối Amorphous được thiết kế nhằm giảm thiểu tổn thất lõi tole từ đó giúp giảm chi phí vận hành, tăng khả năng tiết kiệm điện. Ngoài ra, tổn thất lõi tole thấp còn giúp giảm lượng Carbon (CO₂) sinh ra trong suốt vòng đời của Máy biến áp Amorphous giúp giảm tác động tiêu cực đến môi trường.

With the trend of using transformer focusing more on efficiency, requiring transformers to have low operating costs, save electricity, and minimize environmental impact.

Amorphous distribution transformer represent a breakthrough with amorphous core steel that meets these trends. Amorphous distribution transformer is designed to minimize core losses, thereby reducing operating costs and increasing energy savings. Additionally, Ultra low core (no load) loss help reduce carbon (CO₂) emissions throughout the transformer's life cycle, reducing negative environmental impact.



MÁY BIẾN ÁP DẦU 1 PHA
/ SINGLE - PHASE OIL TRANSFORMER
- AMORPHOUS

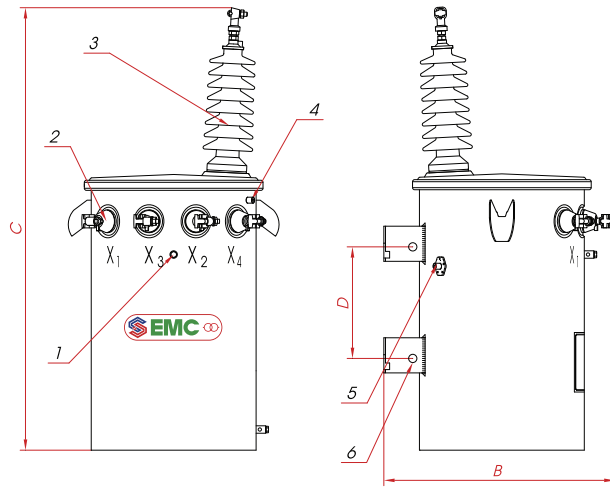


MÁY BIẾN ÁP DẦU 3 PHA
/ THREE - PHASE OIL TRANSFORMER
- AMORPHOUS

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT / FEATURES		
Mô tả / Descriptions	1 pha / Single - Phase	3 pha / Three - Phase
Tần số / <i>Frequency</i> (Hz)	50 hoặc 60 / <i>50 or 60</i>	
Dây quấn / <i>Conductor Material</i>	Đồng / <i>Copper</i>	
Làm mát / <i>Cooling</i>	ONAN	
Điện áp sơ cấp / <i>Primary voltage</i> (kV)	Đến 35 / <i>Up to 35</i>	
Điện áp thứ cấp / <i>Secondary voltage</i> (kV)	Đến 0.6 / <i>Up to 0.6</i>	Đến 35 / <i>Up to 35</i>
Công suất / <i>Capacity</i> (kVA)	Đến 167 / <i>Up to 167</i>	Đến 4.000 / <i>Up to 4.000</i>
Điều chỉnh điện áp / <i>Regulation Range</i>	±2x2.5%, ±5% *	
Tổ đấu dây / <i>Vector Group</i>	Dyn 11, Ynd 11 và các dạng khác / <i>Dyn11, Ynd11, and other forms</i>	
Tiêu chuẩn áp dụng / <i>Standard</i>	IEC hoặc tương đương / <i>IEC or equally-applied standard</i>	
* Các điều chỉnh khác theo yêu cầu của khách hàng / <i>Other adjustments based on Clients' requirement</i>		

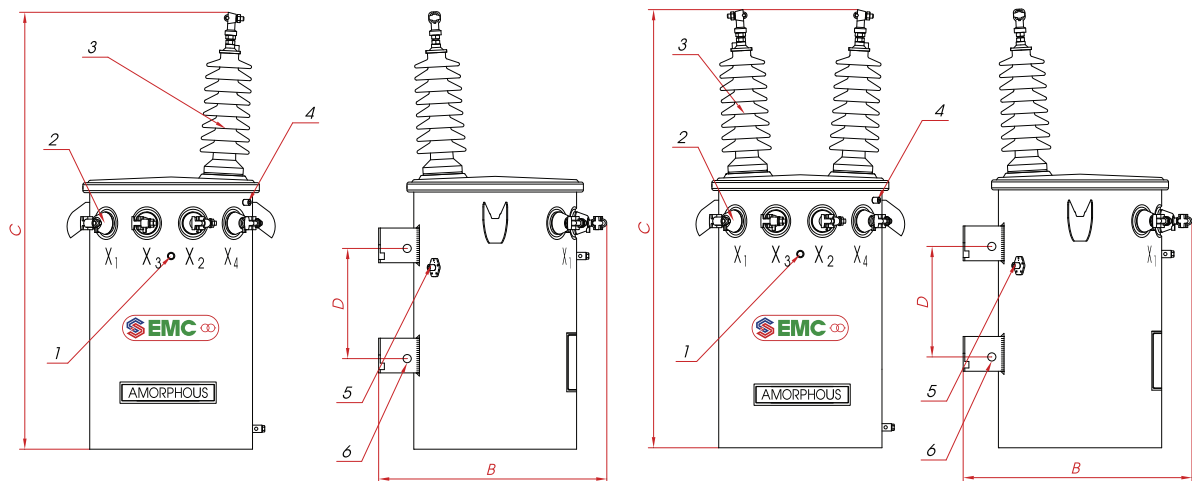
THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY BIẾN ÁP PHÂN PHỐI NGÂM DẦU

OIL-IMMERSED DISTRIBUTION TRANSFORMER



Ghi chú / Note:

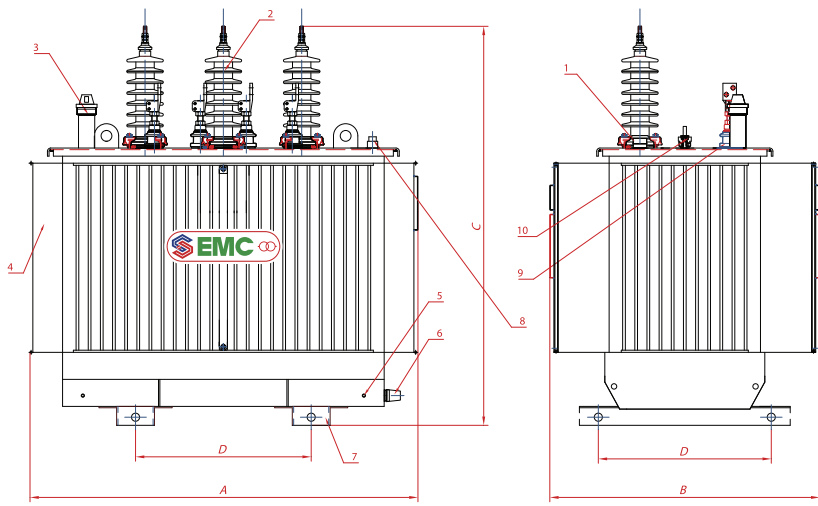
1. Tiếp địa / Grounding
2. Sứ hạ thế / Low-voltage bushing
3. Sứ cao thế / High-voltage bushing
4. Van xả áp lực / Pressure relief valve
5. Điều chỉnh không tải / No-load adjustor
6. Móc treo trụ / Pillar hanger



THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY BIẾN ÁP PHÂN PHỐI 1 PHA / SPECIFICATION SINGLE PHASE TRANSFORMER (12,7/0,23KV)

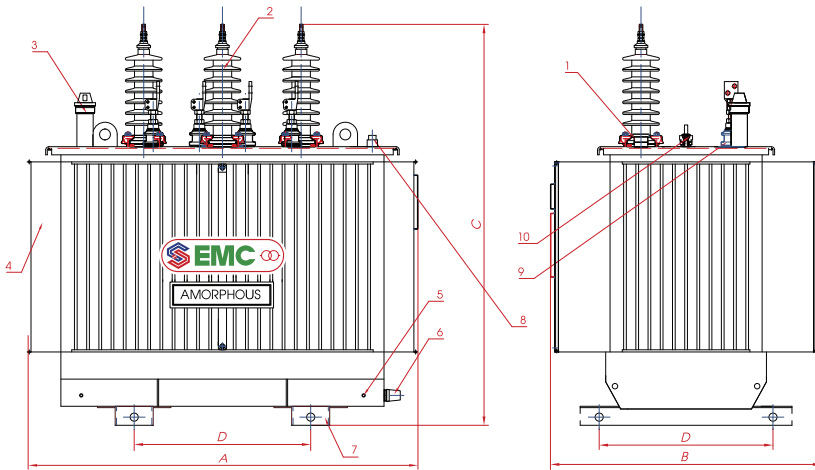
Công suất / Capacity	Tổn hao không tải / No Load Loss		Tổn hao có tải / Load Loss (W)	Điện áp ngắn mạch / Short circuit voltage (UK %)	Kích thước / Dimensions (mm) (AxCxBxD)		Trọng lượng / Weight(kg) (Tổng / Total)	
	Silic	Amorphous			Silic	Amorphous	Silic	Amorphous
15kVA	52	14	213	2	460x670x1040x300	460x670x1060x300	180	215
25kVA	67	19	333		460x670x1070x300	460x670x1100x300	210	245
37,5kVA	92	26	420		460x670x1070x300	490x750x1120x300	260	310
50kVA	108	31	570		460x700x1095x300	530x800x1140x300	275	370
75kVA	148	42	933		530x800x1200x300	555x850x1220x300	385	470
100kVA	192	54	1305		530x800x1280x600	555x860x1300x600	480	580
Dung sai	≤	≤	≤	≥	*	*	*	*

* Hình dáng, kích thước, trọng lượng mang tính chất tham khảo, số liệu cụ thể được cung cấp khi đặt hàng
/ Shape, size, weight are for reference only, specific data will be provided when ordering.



Ghi chú / Note:

1. Van xả áp lực / Pressure relief valve
2. Sứ cao thế / High-voltage bushing
3. Chỉ thị dầu / Oil level indicator
4. Cánh tản nhiệt / Cooling fins
5. Tiếp địa / Grounding
6. Van xả dầu / Oil drain valve
7. Khung bánh xe / Wheel Frame
8. Ống cảm nhiệt kế / Thermometer plug
9. Sứ hạ thế / Low-voltage bushing
10. Điều chỉnh không tải / No-load adjustor



THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY BIẾN ÁP PHÂN PHỐI 3 PHA / SPECIFICATION THREE PHASE TRANSFORMER (22/0,4KV)

Công suất / Capacity	Tổn hao không tải / No Load Loss		Tổn hao có tải / Load Loss (W)	Điện áp ngắn mạch / Short circuit voltage (Uk %)	Kích thước / Dimensions (mm) (AxCx BxD)		Trọng lượng / Weight(kg) (Tổng / Total)	
	Silic	Amorphous			Silic	Amorphous	Silic	Amorphous
100kVA	205	60	1250	4,0	960x800x1200x520	1300x800x1150x550	670	960
160kVA	280	76	1940		1050x950x1200x520	1320x980x1160x550	800	1150
250kVA	340	100	2600		1100x1050x1250x520	1390x1110x1160x660	1200	1530
320kVA	385	116	3170		1200x1050x1300x660	1420x1050x1170x660	1390	1715
400kVA	433	132	3820		1150x1000x1350x660	1480x1100x1230x660	1450	2020
560kVA	580	176	4810		1200x1050x1400x660	1520x1110x1280x660	1700	2460
630kVA	780	216	5570		1500x1080x1400x660	1560x1130x1340x660	1850	2530
750kVA	845	232	6540	5,0	1600x1200x1350x660	2030x1150x1345x820	2050	2980
800kVA	880	248	6920		1600x1100x1400x660	2050x1190x1360x820	2150	3195
1000kVA	980	280	8550		1650x1150x1500x820	2060x1220x1400x820	2550	3510
1250kVA	1.115	336	10690		1650x1150x1580x820	2160x1250x1460x820	3100	4120
1500kVA	1.223	376	12825	6,0	1780x1220x1610x820	2270x1400x1600x820	3450	4850
1600kVA	1.305	392	13680		1730x1200x1620x820	2350x1450x1650x820	3650	5050
2000kVA	1.500	464	17100		1950x1450x1700x820	2420x1490x1690x1080	4600	6150
Dung sai	≤	≤	≤	≥	*	*	*	*

* Hình dáng, kích thước, trọng lượng mang tính chất tham khảo, số liệu cụ thể được cung cấp khi đặt hàng
/ Shape, size, weight are for reference only, specific data will be provided when ordering.

2. MÁY BIẾN ÁP PHÂN PHỐI LOẠI KHÔ

CAST RESIN TRANSFORMER

Để bắt kịp nhu cầu của khách hàng, EMC tự hào là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam đầu tư toàn diện vào dây chuyền sản xuất máy biến áp khô với công nghệ hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc tế và trong Nước.

To keep up with customer demand, EMC is proud to be the first company in Vietnam to invest comprehensively in Cast Resin Transformer production lines with modern technology, meeting international and domestic technical standards.

TÍNH NĂNG NỔI BẬT / Outstanding Features



CHỐNG CHÁY NỔ VƯỢT TRỘI: Cuộn dây được đúc nhựa Epoxy trong môi trường chân không giúp máy không bắt lửa, tự dập tắt lửa và chống cháy do tia lửa điện mang lại sự an tâm tối đa trong việc phòng chống hỏa hoạn, bảo vệ an toàn cho con người và cơ sở hạ tầng. / *Superior Fire Resistance: The coil is epoxy cast in a high vacuum environment, making the transformer non-flammable, self-extinguishing, and fire-resistant due to electrical sparks, providing maximum peace of mind in fire prevention, and protecting human safety and infrastructure.*



CHỊU LỰC NGẮN MẠCH CAO: Với cấu trúc cuộn dây đúc epoxy bền vững, máy biến áp có khả năng chịu được lực ngắn mạch cực cao, đảm bảo vận hành liên tục và ổn định ngay cả trong những điều kiện vận hành khắc nghiệt. / *High Short-Circuit Strength: With a durable epoxy cast coil structure, the transformer can withstand extremely high short-circuit forces, ensuring continuous and stable operation even in harsh operating conditions.*



KHẢ NĂNG CHỊU QUÁ TẢI CAO: Máy biến áp khô không chỉ hoạt động hiệu quả trong điều kiện bình thường mà còn duy trì sự ổn định khi phải vận hành trong trạng thái quá tải, đáp ứng nhu cầu khắc khe về tính ổn định của các hệ thống điện quan trọng. / *High Overload Capacity: Transformer not only operate efficiently under normal conditions but also maintain stability when operating in overload states, meeting strict stability requirements of critical power systems.*



KẾT CẤU CỨNG CÁP, VỮNG CHẼ: Kết cấu kích ép cuộn dây của sản phẩm được thiết kế với sự chắc chắn vượt trội, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng từ các lực tác động bên ngoài, đảm bảo độ bền và tuổi thọ của thiết bị. / *Robust Construction: The product's coil clamping structure is designed with superior robustness, minimizing the impact of external forces, ensuring the durability and longevity of the equipment.*



BẢO DƯỠNG DỄ DÀNG, NHANH CHÓNG: Máy biến áp khô EMC được thiết kế với cấu trúc tối ưu, giúp quá trình bảo dưỡng trở nên đơn giản và hiệu quả, tiết kiệm thời gian và chi phí cho người sử dụng. / *Easy and Quick Maintenance: EMC Transformer are designed with an optimal structure, making maintenance simple and efficient, saving time and costs for users.*



ĐỘ ỔN THẤP: Máy biến áp khô vận hành với độ ồn thấp, rất phù hợp cho các môi trường vận hành yêu cầu sự yên tĩnh như bệnh viện, trường học, và khu dân cư cao cấp. / *Low Noise: Transformer operate with low noise levels, suitable for quiet environments such as hospitals, schools, and high-end residential areas.*



THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG: Máy biến áp khô không sử dụng dầu làm mát, loại bỏ nguy cơ rò rỉ dầu và giảm thiểu tác động không tốt đến môi trường. / *Environmentally Friendly: Transformer do not use cooling oil, eliminating the risk of oil leakage and reducing negative environmental impacts.*



MÁY BIẾN ÁP PHÂN PHỐI LOẠI KHÔ
CAST RESIN TRANSFORMER

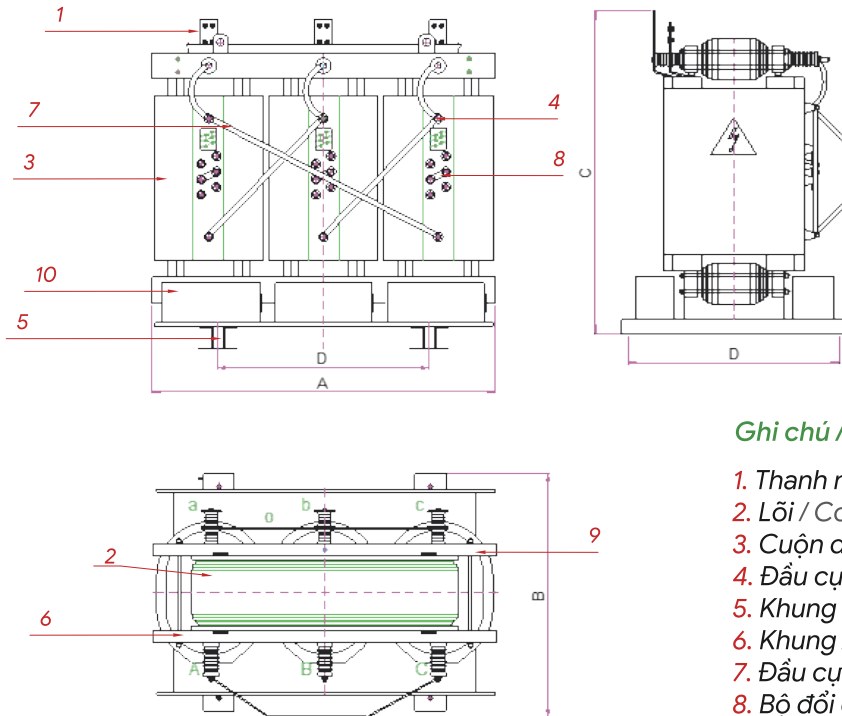
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT / FEATURES

Mô tả / Descriptions	3 pha / Three - Phase	
Tần số / Frequency (Hz)	50	60
Dây quấn / Conductor Material	Đồng hoặc nhôm / Copper or Aluminum	
Làm mát / Cooling	AN / AF	AN / AF
Điện áp sơ cấp / Primary voltage (kV)	Đến 35 / Up to 35	
Điện áp thứ cấp / Secondary voltage (kV)	Đến 10 / Up to 10	
Công suất / Capacity (kVA)	250 - 6500	
Điều chỉnh điện áp / Regulation Range	±2x2.5%, ±5% *	
Tổ đấu dây / Vector Group	Dyn 11, Ynd 11 và các dạng khác / Dyn11, Ynd11, and other forms	
Cấp cách điện / Insulation Level	F (155 ^o C) hoặc H (180 ^o C) / F (155 ^o C) or H (180 ^o C)	
Khí hậu, môi trường, cấp chống cháy / Type of climate, environment, fireproof level	Đáp ứng khí hậu cấp C2, môi trường cấp E2, Chống cháy F1 / C2 climate level, E2 environment level, F1 fireproof level	
Tiêu chuẩn áp dụng / Standard	IEC hoặc tương đương / IEC or equally-applied standard	
* Các điều chỉnh khác theo yêu cầu của khách hàng / Other adjustments based on Clients' requirement		

THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY BIẾN ÁP KHÔ

SPECIFICATION SHEET OF CAST RESIN TRANSFORMER

Quyết định số 115/QĐ-HĐTV ngày 21/9/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam
/ Decision No.115/QĐ-HĐTV dated September 21, 2021 by Vietnam Electricity



Ghi chú / Note:

1. Thanh nâng / Lifting lug
2. Lõi / Core
3. Cuộn dây / Winding
4. Đầu cực HV / HV terminal
5. Khung chân / Base frame
6. Khung / Frame
7. Đầu cực kết nối pha / Phase connection terminals
8. Bộ đổi đầu ra tải / Off-load tap changer
9. Bộ giãn cách / Spacer
10. Quạt làm mát / Cooling fans

THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY BIẾN ÁP KHÔ BỐI DÂY ĐỒNG

/ COPPER WIRE CAST RESIN TRANSFORMER (22/0,4KV)

Công suất / Capacity	Thông số kỹ thuật / Technical Data			Trọng lượng / Weight(kg) (Tổng / Total)	Kích thước / Dimensions (mm) (Dài x Rộng x Cao x Tâm bánh xe) / Length x Width x Height x Wheel Hub
	Po (W)	Pk (W)	Uk min (%)		
250kVA	850	3959	4	1100	1150x900x1200x660
320kVA	1020	4620	4	1300	1200x900x1231x660
400kVA	1150	5405	4	1500	1340x1035x1379x820
560kVA	1610	6900	4	1850	1400x1063x1444x820
630kVA	1700	7130	4	1900	1410x1051x1509x820
750kVA	2050	7498	5	2200	1500x1071x1549x820
1000kVA	2400	8211	5	2500	1500x1077x1605x820
1250kVA	2850	11914	5	3000	1525x1080x1643x820
1600kVA	3300	13110	6	3500	1640x1138x1725x820
2000kVA	4100	14111	6	4200	1770x1257x1785x1070
2500kVA	5150	17411	6	5000	1800x1150x1823x1070
3200kVA	6050	21505	7	5900	1800x1305x1873x1070

* Hình dáng, kích thước, trọng lượng mang tính chất tham khảo, số liệu cụ thể được cung cấp khi đặt hàng
/ Shape, size, weight are for reference only, specific data will be provided when ordering.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY BIẾN ÁP KHÔ BỐI DÂY NHÔM
/ ALUMINUM WIRE CAST RESIN TRANSFORMER (22/0,4KV)

Công suất / Capacity	Thông số kỹ thuật / Technical Data			Trọng lượng / Weight(kg) (Tổng / Total)	Kích thước / Dimensions (mm) (Dài x Rộng x Cao x Tâm bánh xe) / Length x Width x Height x Wheel Hub
	Po (W)	Pk (W)	Uk min (%)		
250kVA	850	3959	4	1100	1200x1000x1210x820
320kVA	1020	4620	4	1250	1290x1000x1250x820
400kVA	1150	5405	4	1400	1340x1050x1350x820
560kVA	1610	6900	4	1800	1400x1050x1400x820
630kVA	1700	7130	4	1900	1400x1050x1500x820
750kVA	2050	7498	5	2150	1500x1080x1500x820
1000kVA	2400	8211	5	2400	1500x1100x1600x820
1250kVA	2850	11914	5	2800	1550x1100x1600x820
1600kVA	3300	13110	6	3500	1650x1150x1700x820
2000kVA	4100	14111	6	4300	1770x1250x1750x1070
2500kVA	5150	17411	6	5200	1850x1350x1750x1070
3200kVA	6050	21505	7	6000	2050x1350x1850x1070

* Hình dáng, kích thước, trọng lượng mang tính chất tham khảo, số liệu cụ thể được cung cấp khi đặt hàng
/ Shape, size, weight are for reference only, specific data will be provided when ordering.



3. MÁY BIẾN ÁP TRUYỀN TẢI

POWER TRANSFORMER

Với kinh nghiệm sản xuất máy truyền tải hơn 40 năm, **EMC đã không ngừng phát triển và nâng cao chất lượng** bằng công nghệ sản xuất tiên tiến. Sản phẩm máy biến áp truyền tải EMC vẫn đang vận hành bền bỉ trong hệ thống truyền tải điện quốc gia.

Máy biến áp truyền tải (hay máy biến áp lực) là thiết bị điện được sử dụng để truyền tải và phân phối điện năng trong các hệ thống điện cao áp. Chức năng chính của máy biến áp truyền tải là biến đổi mức điện áp từ cao xuống thấp hoặc từ thấp lên cao để phù hợp với yêu cầu truyền tải điện năng trên các đoạn đường dây khác nhau. Tính khả dụng, hiệu năng cao và tuổi thọ của biến áp truyền tải có tác động lớn đến độ tin cậy, và chất lượng điện năng và vận hành kinh tế của lưới điện.

EMC có năng lực sản xuất và cung cấp đầy đủ các loại máy biến áp truyền tải công suất từ 10MVA trở lên, điện áp cao thế từ 110KV đến 220kV, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của biến áp truyền tải, phù hợp với yêu cầu của các hệ thống truyền tải điện hiện nay

With more than 40 years of experience in manufacturing Power Transformer, EMC has continuously developed and improved the quality with advanced manufacturing technology. EMC Power Transformer products are still operating durably in the national power transmission system.

Transmission Transformer (or Power Transformer) is electrical equipment used to transmit and distribute electricity in high voltage power systems. The main function of Transmission Transformer is to convert voltage levels from high to low or from low to high to suit the requirements of transmitting electricity on different lines. The availability, high efficiency and service life of Transmission Transformer have a great impact on the reliability, power quality and economic operation of the power grid.

EMC has the capacity to manufacture and supply all types of Transmission Transformer with capacity from 10MVA or above, high voltage from 110KV to 220kV, fully meeting the requirements of Transmission Transformers, suitable for the requirements of current Power Transmission systems.



THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY BIẾN ÁP TRUYỀN TẢI 110KV

SPECIFICATION SHEET OF 110KV POWER TRANSFORMER 110KV

MÁY BIẾN ÁP TRUYỀN TẢI 110 KV, 2 CUỘN DÂY VÀ CUỘN CÂN BẰNG ĐIỀU CHỈNH DƯỚI TẢI / 110 KV TRANSFORMER, 2 WINDINGS AND BALANCE COIL REGULATED UNDER LOAD													
Công suất / Capacity (kVA)	Điện áp / Voltage (kV)				Tổn hao không tải / No load loss - Po (kW)	Tổn hao có tải / Load loss - Pk (kW)	Điện áp ngắn mạch / Short circuit voltage - Uk (%)	Kích thước / Dimensions (mm)			Trọng lượng sơ bộ / Rough weight (tons)		
	Cuộn cao áp / High voltage coil (HV)	Khoảng điều chỉnh/ Adjustment range	Cuộn trung áp / Medium voltage coil (MV)	Cuộn cân bằng / Equalizer coil (LV)				Dài / Length	Rộng / Width	Cao / Height	Dầu / Oil	Ruột / Inside	Tổng / Total
25000	115	± 9×1,78%	23(24)	11	15	105	11	6400	4600	5200	17	28.5	61
40000	115	± 9×1,78%	23(24)	11	18	160		7200	5900	5700	20	44	80
63000	115	± 9×1,78%	23(24)	11	28	190		7700	6000	5900	23	49	90
Dung sai	≤	≤	≤	≤	≤		≥	*	*	*	*	*	*

* Hình dáng, kích thước, trọng lượng mang tính chất tham khảo, số liệu cụ thể được cung cấp khi đặt hàng
/ Shape, size, weight are for reference only, specific data will be provided when ordering.

4. DỊCH VỤ BẢO TRÌ SỬA CHỮA MÁY BIẾN ÁP

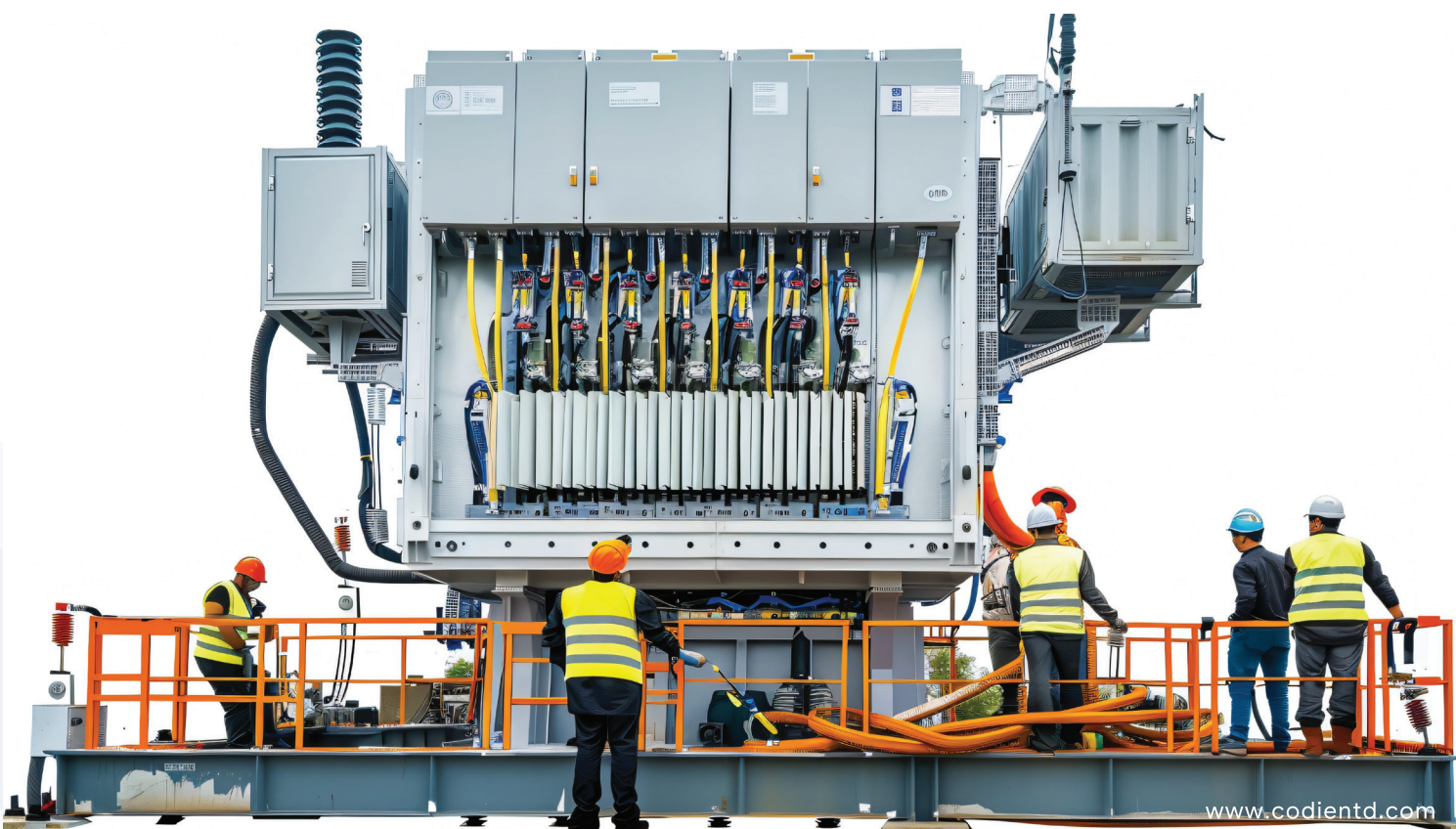
MAINTENANCE AND REPAIR SERVICES FOR TRANSFORMER

Ngoài việc sản xuất và kinh doanh máy biến áp, **EMC còn cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa tổng thành máy biến áp** (phân phối và truyền tải), bao gồm cả máy biến áp do **EMC** sản xuất và của các nhà sản xuất khác, đảm bảo cho các thiết bị hoạt động ổn định và kéo dài tuổi thọ.

Với đội ngũ kỹ sư giàu kinh nghiệm và chuyên môn, **EMC** cam kết cung cấp các dịch vụ Máy biến áp với chất lượng cao và chi phí cạnh tranh nhất mang lại sự yên tâm cho khách hàng.

In addition to manufacturing and trading transformer, EMC also provides maintenance, servicing, and repair services for transformer beyond the warranty period, including those produced by EMC and other manufacturers, ensuring stable operation and prolonging the equipment's lifespan.

With experienced and specialized engineers staffs, EMC is committed to providing high-quality transformer services at the most competitive cost, offering peace of mind to customers.

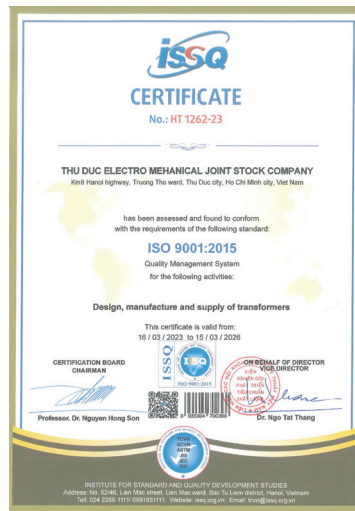




CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG

CERTIFICATE OF QUALITY

- Chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015 / ISO 9001:2015 Certification
- Chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 14001:2015 / ISO 14001:2015 Certification
- Chứng nhận TCVN7675-27: 2008; IEC 60317-27:2013; IEC 60317-0-2:2013 / TCVN7675-27: 2008; IEC 60317-27:2013; IEC 60317-0-2:2013 Certification





CAM KẾT SAU BÁN HÀNG

POST-SALE COMMITMENT

Với đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp EMC luôn đặt tiêu chí **ĐẶT LỢI ÍCH CỦA KHÁCH HÀNG LÊN HÀNG ĐẦU** và cam kết mang đến cho khách hàng các sản phẩm máy biến áp liên tục được cải tiến về mặt thiết kế cũng như chất lượng, bên cạnh các dịch vụ tư vấn kỹ thuật, bảo trì bảo hành, sẵn sàng phục vụ bất cứ khi nào có yêu cầu.

With a team of professional staff, EMC always prioritizes customer satisfaction and is committed to providing customers with continuously improved design and quality. In addition, EMC offers instant technical consulting, maintenance, and warranty services, being willing to be of service to clients in need.



BẢO HÀNH 24/24: Trong trường hợp xảy ra sự cố sản phẩm, EMC cam kết xử lý khắc phục sự cố trong thời gian sớm nhất (không quá 24h) đảm bảo phụ kiện và thiết bị phục vụ xử lý sự cố luôn sẵn có, đáp ứng vận hành liên tục cho hệ thống điện. / *24/7 Warranty: In the event of a product incident, EMC commits to resolving the issue as soon as possible (within 24 hours), ensuring that spare parts and equipment necessary for troubleshooting are always available to maintain continuous operation of the electrical system.*



DỊCH VỤ BẢO HÀNH ĐẶC BIỆT: Theo yêu cầu đặc biệt từ khách hàng, EMC sẵn sàng bố trí nhân sự kỹ thuật đến nơi lắp đặt bảo trì định kỳ, cảnh báo các rủi ro trong vận hành (nếu có), đảm bảo cho Máy biến áp vận hành trong tình trạng tốt nhất. / *Special Warranty Service: Upon special request from customers, we will send technical staffs immediately to site for regular maintenance, warn of any operational risks (if any), and ensure that the transformer operates in optimal condition.*



HỖ TRỢ TƯ VẤN KỸ THUẬT TRƯỚC VÀ SAU BÁN HÀNG: Để thể hiện trách nhiệm đối với khách hàng và sản phẩm Máy biến áp của EMC, chúng tôi cam kết tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật ngay khi có yêu cầu với mục tiêu giúp khách hàng, đối tác, khai thác và vận hành thiết bị hiệu quả nhất. / *Pre-sales and Post-sales technical support: To live up to our commitment to our customers and EMC transformers, we pledge to provide technical advice and support upon request to help our customers and partners operate and maintain their equipment most effectively.*

EMC không ngừng đổi mới, không ngừng nâng tầm chất lượng sản phẩm và dịch vụ, Chúng tôi luôn tin rằng, mỗi bước tiến của EMC sẽ là nền tảng vững chắc để đồng hành và kiến tạo nên những thành công rực rỡ cùng Quý khách hàng, Quý đối tác, cùng xây dựng mối quan hệ **HỢP TÁC VỮNG BỀN - PHÁT TRIỂN THỊNH VƯỢNG.**

EMC continuously innovates and enhances the quality of products and services, forming a solid foundation to accompany and create success with our valued customers and partners, building SUSTAINABLE COOPERATION - PROSPEROUS DEVELOPMENT.





Chất lượng tạo dựng niềm tin
đổi mới nâng tầm giá trị!



Liên hệ / Contact

VP&NM HCM: KM số 9, Xa lộ Hà Nội, Phường Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Ho Chi Minh City Office: Km 9, Hanoi Highway, Thu Duc Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Tel: 028 22403421 | Website: www.codientd.com

Hotline KD: 0969 433 639 | Bảo Hành/Warranty: 0866 218 664

Nhà máy Hà Nam: KCN Đồng Văn 4, Phường Kim Thanh, Tỉnh Ninh Bình.

Ha Nam Factory: Dong Van IV Industrial Park, Kim Thanh Ward, Ninh Binh Province, Vietnam

Nhà máy Bình Dương: KCN Mỹ Phước 3, Phường Thới Hòa, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Binh Duong Factory: My Phuoc 3 Industrial Park, Thoi Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.



HOTLINE BẢO HÀNH:
/ WARRANTY

0866 218 664